

BẢO ĐẢM SỰ CÔNG BẰNG TRONG GIẢI QUYẾT KHIẾU KIỆN HÀNH CHÍNH Ở CỘNG HÒA PHÁP

LÊ THỊ THUÝ *

Cộng hòa Pháp là một trong những quốc gia có nền hành chính lâu đời nhất. Ngoài việc đảm bảo tính hợp pháp của các quyết định hành chính, pháp luật còn hướng đến việc đảm bảo lợi ích của người dân trong những trường hợp cá biệt, ngay cả khi các quyết định hành chính được ban hành là đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn có thể gây cho một người dân nào đó sự thiệt thòi. Việc giải quyết khiếu kiện hành chính không chỉ được đảm bảo về tính hợp pháp mà trong từng trường hợp cụ thể còn rất linh hoạt và mềm dẻo, bảo đảm lẽ phải và sự công bằng.

Ở Pháp, bên cạnh các thiết chế giải quyết khiếu nại hành chính truyền thống là cơ quan hành chính nhà nước và tòa án hành chính, trung gian hoà giải hành chính cũng là một mô hình giải quyết khiếu nại có nhiều ưu điểm, đã và đang khẳng định hiệu quả hoạt động của mình. Cơ quan hoà giải hành chính cộng hòa Pháp được thành lập theo Luật số 73-6 ngày 3-1-1973.⁽¹⁾

Về tổ chức, người đứng đầu cơ quan này gọi là người trung gian hoà giải hành chính nước cộng hòa (Médiateur de la République) do Tổng thống bổ nhiệm bằng một sắc lệnh sau khi đã được thảo luận tại Hội đồng bộ trưởng. Nhiệm kỳ của người trung gian hoà giải hành chính là 6 năm và

không được tái bổ nhiệm. Người trung gian hoà giải hành chính có văn phòng tại Paris và có đại diện của mình ở mỗi tỉnh (délégués départermantaux). Luật không quy định tiêu chuẩn cụ thể song những người được bổ nhiệm làm người trung gian hoà giải hành chính thường là những người có trình độ chuyên môn, bản lĩnh chính trị và uy tín rất cao, đã từng nắm giữ nhiều trọng trách trong bộ máy nhà nước.

Về chức năng, nhiệm vụ, người trung gian hoà giải hành chính nước cộng hòa, với quyền hạn độc lập, theo quy định của Luật, có thể nhận các khiếu nại của công dân liên quan đến hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, các cộng đồng lãnh thổ địa phương, các cơ quan hành chính sự nghiệp hoặc bất cứ một cơ quan nào được giao thực hiện một công vụ. Như vậy, nhiệm vụ của người trung gian hoà giải là nhận các đơn khiếu nại hành chính đối với hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước. Mọi công dân và tổ chức nếu nhận thấy các cơ quan hành chính nhà nước không thực hiện đúng chức trách, công vụ của mình thì đều có thể đề nghị cơ quan trung gian hoà giải hành chính xem xét.

Về thủ tục khiếu kiện tại cơ quan trung

* Viện khoa học thanh tra Thanh tra Chính phủ

gian hoà giải, người kêu kiện không trực tiếp gửi đơn tới cơ quan trung gian hoà giải mà trước hết phải khiếu nại tới cơ quan hành chính có liên quan. Nếu không nhận được trả lời thỏa đáng thì gửi đơn của mình đến một nghị sĩ (thượng nghị sĩ hoặc hạ nghị sĩ), người này sẽ xem xét và chuyển khiếu nại đến cho cơ quan trung gian hoà giải. Luật năm 1973 cũng quy định không nhận giải quyết các khiếu kiện giữa các cơ quan nhà nước với nhau hoặc giữa cơ quan hành chính nhà nước với các nhân viên trong quan hệ công tác.

- Về phương thức hoạt động, khi nhận được một khiếu nại do công dân hoặc tổ chức gửi đến, sau khi xem xét, nếu thấy khiếu nại đó là có căn cứ, cơ quan trung gian hoà giải sẽ thẩm tra, xác minh, sau đó đưa ra các khuyến nghị và các giải pháp mà họ cho là cần thiết để giải quyết tranh chấp. Đó cũng có thể là các kiến nghị nhằm cải tiến hoạt động của các cơ quan hữu quan để phục vụ nhân dân tốt hơn. Các khuyến nghị và kiến nghị của cơ quan trung gian hoà giải phải được các cơ quan hữu quan trả lời trong thời hạn quy định. Trong thời hạn này, nếu không nhận được trả lời hoặc trả lời không thỏa đáng thì cơ quan trung gian hoà giải có thể công bố các kiến nghị, khuyến nghị của mình. Cơ quan hữu quan cũng có thể tự mình công bố trả lời hoặc quyết định của mình sau khi có khuyến nghị, kiến nghị của cơ quan trung gian hoà giải.

Mặc dù không ra bất cứ một quyết định hay phán quyết nào như cơ quan hành chính hoặc tòa án hành chính nhưng biện pháp can thiệp mềm dẻo của cơ quan trung gian hoà

giải hành chính tỏ ra có hiệu quả nhờ uy tín hoạt động cũng như biện pháp công khai hoá các khuyến nghị, kiến nghị của nó. Luật 1973 cũng quy định các bộ trưởng và tất cả các cơ quan công quyền phải tạo điều kiện để cơ quan trung gian hoà giải thực hiện được nhiệm vụ của mình. Họ phải nhắc nhở các nhân viên thuộc quyền trả lời câu hỏi hoặc thậm chí có mặt theo yêu cầu của cơ quan trung gian hoà giải. Các cơ quan có chức năng kiểm tra cũng có trách nhiệm tiến hành thẩm tra, xác minh theo yêu cầu của cơ quan trung gian hoà giải để làm rõ vụ việc. Hàng năm, người trung gian hoà giải làm báo cáo gửi Tổng thống và Nghị viện, nêu rõ tình hình khiếu kiện và giải quyết khiếu kiện của cơ quan trung gian hoà giải cũng như các kiến nghị cải cách luật pháp mà họ cho là cần thiết nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách cũng như hoạt động của nền hành chính nhà nước.

Hình thức tổ chức và hoạt động tương tự như cơ quan trung gian hoà giải của Pháp đã được áp dụng ở hơn 130 nước trên thế giới với tên gọi và phạm vi thẩm quyền khác nhau như thanh tra quốc hội (Thụy Điển), người bảo vệ công dân (Bồ Đào Nha), phái viên quốc hội (Tây Ban Nha)... Từ năm 1995, Cộng đồng châu Âu cũng thành lập cơ quan trung gian hoà giải hành chính với chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và hoạt động tương tự như cơ quan trung gian hoà giải hành chính Cộng hòa Pháp. Có thể nói hoạt động của các cơ quan trung gian hoà giải là một cơ chế bổ sung có hiệu quả hoạt động xét xử của các tòa án hành chính trong việc giải quyết tốt các khiếu kiện của công dân, góp

phần hạn chế tính chuyên quyền trong hoạt động quản lí nhà nước.

Một nét độc đáo trong hoạt động của cơ quan này là quyền khuyến nghị với cơ quan hành chính bị khiếu nại dựa trên lẽ phải và sự công bằng⁽²⁾ nhằm bảo vệ tốt nhất quyền lợi hợp pháp của người dân.

Thông thường, người trung gian hòa giải sẽ can thiệp sau khi xét thấy đơn khiếu nại của người dân đối với một cơ quan hành chính nào đó là có căn cứ. Theo Luật số 73-6 ngày 03/01/1973, người trung gian hòa giải hành chính, trong khuôn khổ nội dung khiếu nại được thụ lý, kiểm tra xem cơ quan quản lí hành chính có hoạt động phù hợp với công vụ mà mình đảm trách hay không. Trong thực tế, các khiếu khuyết trong hoạt động của các cơ quan quản lí hành chính rất đa dạng, nó có thể là sai phạm trong việc áp dụng quy định pháp luật, trong việc phân tích hoàn cảnh của người khiếu nại, cũng có thể là sự không tôn trọng các thủ tục luật định, cũng có thể là một thái độ làm việc không nghiêm túc của cơ quan hành chính như sự chậm trễ trong hoạt động, sự thông tin không đầy đủ cho công dân. Tuy nhiên, kinh nghiệm cho thấy, sự can thiệp của người trung gian hòa giải hành chính chỉ trong trường hợp khi phát hiện có khiếu khuyết trong hoạt động của các cơ quan quản lí hành chính là rất hạn chế. Vì vậy, một khả năng can thiệp hoàn toàn có tính chất đổi mới đã được trao cho người trung gian hòa giải hành chính đó là khả năng đưa ra những khuyến nghị dựa trên sự công bằng và lẽ phải.

Trong thực tế, có không ít trường hợp quyết định hành chính do cơ quan quản lí hành chính ban hành không hề có khiếu khuyết song người dân vẫn bị thiệt thòi, ở một chừng mực nào đó có thể coi đó là sự bất công. Phân tích nguyên nhân của thực tế này người ta nhận thấy, cơ quan quản lí hành chính không có bất kì một sự tự do hành động nào trong việc áp dụng pháp luật. Họ không có thẩm quyền điều chỉnh hay bổ sung các quy định của pháp luật theo sáng kiến riêng. Họ chỉ có thẩm quyền mà người ta thường gọi trong luật hành chính là “thẩm quyền phụ thuộc”. Vì vậy, họ tất yếu sẽ bị trừng phạt bởi các thẩm phán hành chính nếu họ không tuân theo nguyên tắc về tính hợp pháp trong hoạt động của mình. Nghĩa vụ tuân thủ một cách nghiêm ngặt các quy định của luật và sự áp dụng một cách máy móc ngay khi bàn thân các luật này còn nhiều khiếu khuyết có thể dẫn đến một sự mất cân bằng nghiêm trọng có hại cho công dân và nhiều khi gây ra cho công dân những hậu quả khó có thể chịu đựng được bởi sự bất công đó. Dù sao pháp luật cũng là sự ghi nhận lại thực tế cuộc sống và do con người ghi nhận, vì vậy, nó bị ảnh hưởng nhiều bởi tư duy của con người và tất yếu không thể tránh khỏi những khiếu khuyết tiềm tàng mà bản thân con người không thể nhận biết và trong tuyệt đại đa số các trường hợp áp dụng quy phạm này, quyền lợi chính đáng của công dân được bảo đảm nhưng trong một trường hợp cá biệt rất hàn hruk nào đó, quyền lợi hết sức chính đáng của người dân vẫn bị vi phạm.

Để thoát khỏi bế tắc này, Luật ngày 24/12/1976 đã mở rộng thẩm quyền và trao cho người trung gian hoà giải hành chính quyền được đưa ra các giải pháp nhằm điều chỉnh tình trạng của người khiếu nại dựa theo công bằng và lẽ phải chứ không chỉ dựa trên các quy định của pháp luật. Luật năm 1973 đã được sửa đổi theo hướng này như sau:

- Điều 9 được bổ sung thêm đoạn: “*Qua khiếu nại được thụ lí, nếu nhận thấy việc áp dụng các văn bản luật và văn bản pháp quy dẫn đến sự bất công, người trung gian hoà giải hành chính có thể khuyến nghị tổ chức bị khiếu nại các giải pháp cho phép điều chỉnh theo lẽ công bằng hoàn cảnh của người khiếu nại*”.

- Cũng như vậy, đoạn 1 Điều 11 quy định như sau: “*Người trung gian hoà giải hành chính không có quyền xem xét lại căn cứ quyết định của các cơ quan tài phán nhưng có quyền đưa ra các khuyến nghị đối với tổ chức đang bị khiếu nại*”.

Như vậy, một quyết định của cơ quan tài phán đối với một cơ quan quản lý hành chính không thể ngăn cản việc can thiệp của người trung gian hoà giải hành chính đối với lợi ích của người khiếu nại chính bởi vì sự can thiệp của người trung gian hoà giải hành chính không nhằm xem xét lại quyết định của cơ quan tài phán và lĩnh vực can thiệp của họ thì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật.

Tuy nhiên, các quyền mới này trong Luật 1976 cũng đặt ra những hoài nghi bởi việc xác định một cách chính xác khái niệm “lẽ phải” tỏ ra hết sức khó khăn. Các nhà nghiên cứu của Pháp đã đưa ra khái niệm

“lẽ phải” như sau:⁽³⁾

Theo nghĩa rộng, lẽ phải gắn liền với sự công bằng và công bằng ở đây được hiểu là công bằng theo lẽ phải chứ không phải là công bằng theo pháp luật. Điều này giải thích tại sao, cũng giống như phong tục và tập quán, lẽ phải không đồng nghĩa với luật thực định, luật mà người ta đặt ra, viết ra và pháp điển hoá. Lẽ phải dường như là một luật bất thành văn và được gọi là luật tự nhiên, luật ở trên và ở ngoài luật thực định.

Theo nghĩa hẹp hơn, lẽ phải được hiểu là sự chuẩn hoá các quy phạm của luật thực định khi mà việc áp dụng luật dẫn đến những hậu quả rõ ràng là không công bằng. Điều này cho phép lấp đi các khiếm khuyết của luật và các văn bản pháp quy khi một trường hợp xác định nào đó đã không được các văn bản này tính đến. Bằng việc áp dụng một chuẩn mực công bằng tự nhiên vào một hoàn cảnh cụ thể, lẽ phải cho phép các quy định chung của luật trở nên thích hợp hơn với tính phức tạp của hoàn cảnh và tính đặc biệt của các trường hợp cụ thể.

Nếu như luật được thông qua bởi nghị viện là sự thể hiện ý chí chung thì theo quan niệm tiến bộ, không thể gắn luật với một quy định thành văn duy nhất, cũng vậy, không thể giới hạn vai trò của thẩm phán theo việc áp dụng cứng nhắc quy định thành văn đó.

Thật vậy, khái niệm lẽ phải có nguồn gốc từ những công trình án lệ lớn của Pháp như “những nguyên tắc chung của luật” hay “những nguyên tắc đặc biệt cần thiết trong thời đại của chúng ta” được ghi trong Hiến pháp, luật cơ bản và có giá trị pháp lý tối cao.

Ngoài ra, Điều 6 Công ước châu Âu về quyền con người đã ghi nhận rằng: “*Mọi người đều có quyền bình đẳng về lợi ích, sự bình đẳng này được đảm bảo bởi một tòa án độc lập và khách quan*”.

Ngoài ra, Hội đồng nhà nước, cơ quan tài phán hành chính tối cao, trong bản báo cáo năm 1996⁽⁴⁾ của mình, đã góp phần đặc biệt có ý nghĩa trong việc nhận thức về khái niệm “lẽ phải” và ứng dụng của nó. Dành một chương dài cho nguyên tắc “lẽ phải”, bản báo cáo đã đặc biệt nhấn mạnh sự áp dụng cần thiết của nguyên tắc này vào những cải cách xã hội và tính cần thiết phải dung hoà sự bình quyền cứng nhắc với một đòi hỏi khác đó là đòi hỏi bình đẳng về cơ hội có được lợi ích của cá nhân hoặc những người nghèo trong xã hội.

Vai trò cụ thể của người trung gian hoà giải trong việc tuân theo lẽ phải.

Bằng việc trao cho người trung gian hoà giải hành chính quyền đánh giá kết quả áp dụng các quy định pháp luật và sau đó là quyền đưa ra khuyến nghị đối với tổ chức bị khiếu nại, nhà làm luật đã thừa nhận rằng việc áp dụng các luật thành văn, trong một số trường hợp đưa đến những hậu quả không thể chấp nhận được, rằng có thể giảm nhẹ hoặc sửa chữa những hậu quả ấy theo lẽ phải và công bằng. Như vậy, mặc dù người trung gian hoà giải hành chính, khác với một thẩm phán, không thể áp đặt một giải pháp nhưng thật đơn giản lại có thể khuyến nghị giải pháp đó với cơ quan quản lý hành chính.

Khác với việc áp dụng các quy phạm có giá trị pháp lý cao hơn, những can thiệp của

người trung gian hoà giải hành chính giống như một sự thay thế tạm thời hay một sự bổ sung theo từng trường hợp. Ngoài ra, để tránh việc can thiệp một cách tùy tiện, các khuyến nghị liên quan đến lẽ phải và công bằng phải được áp dụng có phương pháp và hết sức thận trọng. Paul Legatte - nhà trung gian hoà giải hành chính (từ năm 1986 đến năm 1992) đã có những nghiên cứu rất sâu về vấn đề này, ông đã trình bày những nghiên cứu đó của mình trong một cuốn sách xuất bản vào cuối nhiệm kì có tên là “*Nguyên tắc công bằng*”.⁽⁵⁾

Như vậy, kể từ khi Luật 1976 có hiệu lực, với những kinh nghiệm của mình, người trung gian hoà giải hành chính đã dần dần xác định một số điều kiện phải thoả mãn để viện dẫn lẽ phải và công bằng. Đó là năm điều kiện được xác định như sau:

Một là, nguyên tắc nhà nước pháp quyền đòi hỏi không được đi ngược lại ý chí của nhà cầm quyền:

- Trước hết, người trung gian hoà giải hành chính phải xác minh rằng kết quả áp dụng một văn bản luật đã được các nhà làm luật dự tính và chấp nhận một cách rõ ràng hoặc không.

- Người trung gian hoà giải hành chính chỉ được đánh giá tính không công bằng của một trường hợp nào đó sau khi đã nghiên cứu kỹ.

- Cuối cùng, người trung gian hoà giải hành chính phải đảm bảo rằng biện pháp được sử dụng để khắc phục bất công phải phù hợp với tinh thần của văn bản luật hoặc văn bản pháp quy.

Hai là, nguyên tắc nhà nước pháp quyền đòi hỏi tránh áp dụng các giải pháp được đưa ra với danh nghĩa dựa theo lẽ phải mà làm ảnh hưởng đến các quyền của người thứ ba, nghĩa là hành vi bị người khiếu nại phản đối tạo ra các quyền đối với lợi ích của những người khác.

- Trong trường hợp này, việc khắc phục một sự bất công nào đó lại vi phạm nguyên tắc công bằng.

- Khắc phục một tình trạng mà người khiếu nại cho rằng đó là bất công lại chính là việc gây hại đến các quyền của người thứ 3. Những người này có thể yêu cầu tòa án can thiệp và họ có thể được thoả mãn yêu cầu chính bởi vì các quyết định bị khiếu nại trái với quy định của luật

Ba là, người trung gian hoà giải hành chính phải can thiệp một cách có ý thức khi các quyết định hành chính không công bằng rõ ràng đã được ban hành.

- Nói một cách khác, việc áp dụng luật phải gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng cho người khiếu nại và sự can thiệp là dựa trên nguyên tắc về tính đoàn kết.

- Kết quả áp dụng luật sẽ không thể bị xem xét nếu như người khiếu nại chỉ phải chịu một thiệt hại nhỏ so với thiệt hại mà những người khác cũng phải gánh chịu khi cùng nằm dưới sự điều chỉnh của luật đó.

Bốn là, ngoài ra, các giải pháp khuyến nghị phải đảm bảo tính khả thi trong việc áp dụng đồng thời không vượt quá khả năng tài chính của cơ quan quản lý có liên quan.

Năm là, khi đưa ra một khuyến nghị dựa theo công bằng và lẽ phải, người trung gian hoà

giải hành chính, trong mọi trường hợp, không được tạo thành một án lệ hay một tiền lệ.

- Người trung gian hoà giải hành chính thụ lí các trường hợp cá biệt, vì vậy không bao giờ có 2 trường hợp hoàn toàn giống nhau. Các yếu tố hoàn cảnh về thời gian, địa điểm và nội dung vụ việc thì không bao giờ trùng khớp nhau một cách tuyệt đối.

- Nếu quyết định cuối cùng của cơ quan quản lý hành chính dựa trên các khuyến nghị theo lẽ phải của người trung gian hoà giải hành chính thì quyết định này chỉ được áp dụng trong trường hợp cụ thể cá biệt đó mà thôi.

Các khuyến nghị dựa trên lẽ phải của người trung gian hoà giải hành chính có đặc điểm là sự linh hoạt và mềm mại, tuy nhiên để các khuyến nghị này được các cơ quan hành chính chấp nhận thì việc giải thích là rất quan trọng. Trong những trường hợp như vậy, tốt hơn là nên đưa ra một định nghĩa chung và khái quát về tính không công bằng, sau đó sẽ có sự đánh giá cụ thể theo từng trường hợp, từng vụ việc khiếu nại. Điều này góp phần làm cho cơ quan quản lý hành chính hiểu và dễ chấp nhận hơn quyền đặc biệt này của người trung gian hoà giải hành chính.

Ở đây, cho thấy có một vấn đề về mặt thực tiễn đã được pháp luật của Pháp giải quyết rất hợp lí. Như đã phân tích ở trên, hoạt động quản lý hành chính chủ yếu là việc ban các quyết định hành chính và thực chất là hoạt động áp dụng pháp luật. Tuy nhiên, hoạt động áp dụng pháp luật của cơ quan hành chính khác với hoạt động áp dụng của cơ quan tư pháp, đó là ở tính chất của việc

áp dụng. Trong hoạt động tư pháp, việc áp dụng pháp luật được thực hiện một cách cứng nhắc, vì bản chất của tư pháp là bảo vệ pháp luật, các quy định của pháp luật phải được tuân thủ nghiêm túc trong thực tế. Tuy nhiên, vẫn đề lại trở nên mềm dẻo hơn trong hoạt động áp dụng pháp luật của cơ quan quản lý hành chính, bởi bản chất của hoạt động quản lý hành chính là phát huy tính hiệu quả của quản lý, giải phóng sức sản xuất, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo lợi ích chính đáng cho người dân. Như vậy, trong trường hợp này, nếu cơ quan quản lý hành chính lúc nào cũng áp dụng cứng nhắc các quy định của pháp luật thì đó cũng chưa phải là một giải pháp tối ưu để phát huy tính hiệu quả của quản lý.

Như đã phân tích ở phần trên, quy phạm pháp luật do con người sáng tạo ra để điều chỉnh các quan hệ xã hội, vì do con người sáng tạo ra nên nó bị ảnh hưởng bởi tư duy của con người và nó mang những khiếm khuyết tiềm tàng mà ngay bản thân con người không thể biết được sự tồn tại của nó. Đặc biệt hơn nữa, khuyết khuyết này lại chỉ bộc lộ trong một trường hợp cá biệt nào đó sau hàng loạt các trường hợp áp dụng cho kết quả hoàn hảo. Để khắc phục khiếm khuyết này, pháp luật của Pháp đã đưa ra một giải pháp thật đơn giản, đó chính là trao quyền cho người trung gian hòa giải hành chính đưa ra các khuyến nghị dựa trên lẽ phải và sự công bằng đối với cơ quan hành chính có liên quan. Nghĩa là trong trường hợp này, cơ quan hành chính, dựa trên khuyến nghị của người trung gian hành giải hành chính, có thể hết sức linh hoạt mà điều

chỉnh quyết định của mình cho phù hợp với hoàn cảnh và đảm bảo lợi ích chính đáng của công dân. Một vấn đề lại được đặt ra, liệu rằng giải pháp này có vi phạm nguyên tắc pháp chế. Có thể khẳng định là không, mặt khác nó còn tăng cường và đảm bảo tốt hơn cho việc xây dựng một nhà nước pháp quyền. Giải pháp này chính là một cách để lấp đi những lỗ hổng của luật thực định, ngoài ra nó được áp dụng với những điều kiện hết sức khắt khe và trong những trường hợp hết sức cá biệt mà không thể tạo thành tiền lệ.

Hoạt động của người trung gian hòa giải Cộng hòa Pháp là một kinh nghiệm tốt, nên được nghiên cứu và áp dụng ở nước ta trong việc giải quyết khiếu nại hành chính, đặc biệt là các khiếu nại trong lĩnh vực đất đai. Trong quy định của pháp luật Việt Nam hiện nay về giải quyết khiếu nại chưa có quy định nào về việc giải quyết khiếu nại dựa trên lẽ phải và sự công bằng. Tuy nhiên, trên thực tế cũng có không ít trường hợp các cơ quan có thẩm quyền giải quyết khiếu nại đã có sự điều chỉnh linh hoạt các quy định của pháp luật, góp phần hữu hiệu bảo vệ lợi ích chính đáng của người dân. Điều này cũng phù hợp với bản chất của hoạt động quản lý hành chính, trong đó có việc giải quyết khiếu nại hành chính, là phải linh hoạt và mềm dẻo, đảm bảo tính hợp pháp và hợp lí./.

(1). Luật số 73-6 ngày 3/01/1973 được đăng trên công báo của Pháp (JORF) ngày 4/01/1973.

(2). Nguyên văn tiếng Pháp: L'équité et le juste.

(3), (4). Nguồn từ: <http://www.mediateur-de-la-republique.fr>.

(5). Nhà xuất bản "Editions Presse de la Renaissance" năm 1992.